

●23. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

– Củng cố các đơn vị đo độ dài, khối lượng và các đơn vị đo diện tích đã được học.

– Rèn kĩ năng :

+ Tính diện tích của hình chữ nhật, hình vuông.

+ Tính toán trên các số đo độ dài, khối lượng và giải các bài toán có liên quan.

+ Vẽ hình chữ nhật theo điều kiện cho trước.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : Hướng dẫn HS :

– Đổi : 1 tấn 300kg = 1300kg ; 2 tấn 700kg = 2700kg.

– Số giấy vụn cả hai trường thu gom được là :

$$1300 + 2700 = 4000 \text{ (kg)}$$

– Đổi : 4000kg = 4 tấn.

– 4 tấn gấp 2 tấn số lần là :

$$4 : 2 = 2 \text{ (lần)}$$

– 2 tấn giấy vụn thì sản xuất được 50 000 cuốn vở, vậy 4 tấn giấy vụn sẽ sản xuất được :

$$50000 \times 2 = 100000 \text{ (cuốn vở)}$$

Bài 2 : Hướng dẫn HS : Đổi 120kg = 120 000g.

Vậy đà điều nặng gấp chim sâu số lần là :

$$120000 : 60 = 2000 \text{ (lần)}$$

Bài 3 : Hướng dẫn HS tính diện tích của hình chữ nhật ABCD và hình vuông CEMN, từ đó tính diện tích của cả mảnh đất.

Bài 4 : Hướng dẫn HS :

– Tính diện tích hình chữ nhật ABCD : $4 \times 3 = 12 \text{ (cm}^2\text{)}$

– Nhận xét được : $12 = 6 \times 2 = 2 \times 6 = 12 \times 1 = 1 \times 12$.

Vậy có thể vẽ hình chữ nhật MNPQ có chiều dài 6cm, chiều rộng 2cm hoặc có chiều dài 12cm, chiều rộng 1cm. Lúc này hình chữ nhật MNPQ có diện tích bằng diện tích của hình chữ nhật ABCD nhưng có các kích thước khác với các kích thước của hình chữ nhật ABCD.